

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÁT XÁT
TỈNH LÀO CAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 24/2022/HNGĐ-ST

Ngày 27 - 9 - 2022

V/v: “Ly hôn, tranh chấp
về nuôi con khi ly hôn”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÁT XÁT, TỈNH LÀO CAI

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thu Trang

Các hội thẩm nhân dân: 1. Bà Đinh Thị Hạnh

2. Bà Hoa Thị Vân

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Phạm Thị Minh Lý - Thư ký Toà án nhân dân huyện Bát Xát.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát tham gia phiên tòa:**
Ông Nguyễn Gia Long- Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2022 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 48/2022/TLST- HNGĐ ngày 29 tháng 7 năm 2022 về việc kiện “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2022/QĐXXST - HNGĐ ngày 30 tháng 8 năm 2022; Quyết định hoãn phiên tòa số 19/2022/QĐST - HNGĐ ngày 15 tháng 9 năm 2022 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Giàng Thị S - Sinh năm 1998

Địa chỉ: Thôn D, xã T, huyện B, tỉnh Lào Cai - Vắng mặt (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Hương Thủy - Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Lào Cai - Có mặt

2. Bị đơn: Anh Giàng A C - Sinh năm 1991

Địa chỉ: Thôn D, xã T, huyện B, tỉnh Lào Cai - Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại đơn khởi kiện, quá trình giải quyết vụ án và đơn xin xét xử vắng mặt, chị Giàng Thị S trình bày:

Chị Giàng Thị S và anh Giàng A C về sống chung với nhau như vợ chồng từ năm 2012. Đến ngày 09/11/2016 anh chị làm thủ tục đăng ký kết hôn tại Ủy ban

nhân dân xã Trinh Tường, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai theo đúng quy định của pháp luật và trên cơ sở tự nguyện. Sau khi kết hôn chị Giàng Thị S và anh C sống hạnh phúc được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do anh chị không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống nên giữa vợ chồng thường xuyên xảy ra việc đánh cãi chửi nhau, không tôn trọng nhau, cuộc sống gia đình luôn trong tình trạng căng thẳng, không có hạnh phúc. Anh Giàng A C đi làm nhưng không phụ giúp chị Giàng Thị S về kinh tế nên cuộc sống của chị S và các con gặp nhiều khó khăn. Mâu thuẫn giữa anh chị mặc dù đã được hai bên gia đình hòa giải nhiều lần nhưng vẫn không hàn gắn được. Chị Giàng Thị S và anh Giàng A C đã sống ly thân nhau từ năm 2020 đến nay, anh C đuổi chị S ra khỏi nhà, chị S không có nơi ở phải đi ở nhờ anh em, bạn bè. Đến nay chị Giàng Thị S nhận thấy không còn tình cảm với anh Giàng A C, chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Giàng A C để chị sớm ổn định cuộc sống.

Về con chung: Thời gian chung sống chị Giàng Thị S và anh Giàng A C có 02 người con chung là cháu Giàng Văn P - Sinh ngày 05/6/2015 và cháu Giàng Văn C - Sinh ngày 30/3/2017. Khi ly hôn chị Giàng Thị S đề nghị Tòa án giải quyết cho anh Giàng A C được nuôi dưỡng cả hai cháu Giàng Văn P và cháu Giàng Văn C cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Hiện nay do bản thân chị S không có điều kiện về nơi ở và khả năng về kinh tế nên không thể nuôi dưỡng, chăm sóc được cho các con. Do chị S không có việc làm và thu nhập ổn định nên tạm thời chị S không có khả năng cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh Giàng A C.

Về tài sản: Chị Giàng Thị S không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án bị đơn anh Giàng A C trình bày:

Anh Giàng A C và chị Giàng Thị S về sống chung với nhau như vợ chồng từ năm 2012, ngày 09/11/2016 anh chị làm thủ tục đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Trinh Tường, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai. Sau khi kết hôn anh chị chung sống hạnh phúc được một thời gian ngắn thì phát sinh nhiều mâu thuẫn, vợ chồng thường xuyên đánh cãi nhau. Nguyên nhân mâu thuẫn là do anh chị không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống. Chị Giàng Thị S thường xuyên ngoại tình với người đàn ông khác rồi về ruồng rẫy anh Giàng A C. Từ việc chị S không chung thủy nên anh C không giữ được bình tĩnh đã nhiều lần đánh chửi chị S. Việc anh C đánh chị S không phải do anh C có bản tính vũ phu mà tất cả do lỗi của chị S, khi vợ chồng cãi nhau chị S thường xuyên cự cãi và có lời lẽ xúc phạm anh C. Việc chị S ngoại tình anh C không có bằng chứng nhưng nhiều lần anh C thấy chị S đi với người đàn ông khác, ngoài ra anh C cũng được nghe bạn bè nói lại. Vì thương con nên anh C đã nhiều lần bỏ qua cho chị S để vợ chồng hàn gắn tình cảm, nuôi dạy con cái nhưng chị S vẫn không có thiện C muốn cùng anh C xây dựng gia đình. Cuộc sống vợ chồng anh chị luôn trong tình trạng căng thẳng, không có hạnh phúc. Anh Giàng A C và chị Giàng Thị S hiện nay tuy vẫn sống chung một nhà nhưng vợ chồng đã sống ly thân nhau từ đầu năm 2020 đến nay, anh chị không còn quan tâm đến nhau cả về tình cảm và kinh tế, việc ai người đẩy làm. Mâu thuẫn giữa anh chị tuy đã được hai bên gia đình hòa giải nhiều lần nhưng tình cảm vợ chồng vẫn không thể hàn gắn được. Nay chị Giàng Thị S có

đơn khởi kiện xin ly hôn anh Giàng A C quan điểm của anh C không đồng ý ly hôn với chị S vì anh C vẫn còn tình cảm với chị S.

Về con chung: Thời gian chung sống anh Giàng A C và chị Giàng Thị S có 02 người con chung là cháu Giàng Văn P - Sinh ngày 05/6/2015 và cháu Giàng Văn C - Sinh ngày 30/3/2017. Trường hợp phải ly hôn anh Giàng A C có nguyện vọng nuôi dưỡng cả hai cháu Giàng Văn P và cháu Giàng Văn C cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Anh Giàng A C không yêu cầu chị Giàng Thị S phải cấp dưỡng nuôi con. Hiện nay anh Giàng A C đang làm công việc lao động tự do, làm thuê thu nhập bình quân khoảng 12.000.000 đồng/tháng. Anh C có đủ điều kiện để nuôi dưỡng cháu Giàng Văn P và cháu Giàng Văn C, chị Giàng Thị S không có việc làm ổn định, thu nhập thấp nên không có khả năng nuôi con.

Về tài sản chung: Anh Giàng A C không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của chị Giàng Thị S trình bày:

Về hôn nhân: Đề nghị Hội đồng xử cho chị Giàng Thị S được ly hôn anh Giàng A C do giữa anh chị có quá nhiều mâu thuẫn không thể hàn gắn được, hôn nhân đã đến mức trầm trọng, cuộc sống chung không có hạnh phúc.

Về con chung: Do chị Giàng Thị S hoàn cảnh khó khăn, không có nơi ở và công việc ổn định nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giao Giàng Văn P - Sinh ngày 05/6/2015 và cháu Giàng Văn C - Sinh ngày 30/3/2017 cho anh Giàng A C được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Chị Giàng Thị S không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung: Chị Giàng Thị S không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát tại phiên tòa: Quá trình giải quyết vụ án các thủ tục tố tụng được tiến hành đầy đủ. Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, Thư ký tuân thủ đúng các quy định của pháp luật. Việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn đúng quy định. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không có lý do, nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt. Đề nghị hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình; khoản 2 Điều 227, khoản 1, khoản 3 Điều 228, khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội xử cho chị Giàng Thị S được ly hôn anh Giàng A C. Về con chung: Giao cháu Giàng Văn P - Sinh ngày 05/6/2015 và cháu Giàng Văn C - Sinh ngày 30/3/2017 cho anh Giàng A C trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Chị Giàng Thị S không phải cấp dưỡng nuôi con chung; Tuyên án phí và quyền kháng cáo cho các đương sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị Giàng Thị S khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Giàng A C và giải quyết việc nuôi con chung giữa anh chị,

Hội đồng xét xử xác định quan hệ tranh chấp giữa các đương sự là “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn”. Bị đơn anh Giàng A C có nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và sinh sống tại thôn Dền Thành, xã Trịnh Tường, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai vì vậy thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Bát Xát theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Sau khi thụ lý vụ án Tòa án đã tiến hành tổng đạt trực tiếp các văn bản tố tụng cho anh Giàng A C theo đúng quy định của pháp luật và tiến hành lấy lời khai của anh Giàng A C. Quá trình giải quyết vụ án anh Giàng A C không đến Tòa án tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải do vậy đây là vụ án dân sự không tiến hành hòa giải được theo quy định tại khoản 1 Điều 207 Bộ Luật tố tụng Dân sự. Tại phiên tòa người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn có mặt, nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không có lý do mặc dù đã được tòa án triệu tập hợp lệ vì vậy Tòa án xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn theo quy định tại khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện:

[2.1] Về hôn nhân: Chị Giàng Thị S và anh Giàng A C sống chung với nhau như vợ chồng từ năm 2012. Ngày 09/11/2016 anh chị làm thủ tục đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Trịnh Tường, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai theo đúng quy định của pháp luật, anh chị kết hôn trên cơ sở tự nguyện do đó hôn nhân giữa anh chị là hợp pháp. Về nguyên nhân mâu thuẫn chị Giàng Thị S cho rằng do anh chị không hợp nhau, bất đồng quan điểm, anh C không phụ giúp chị về kinh tế nên giữa vợ chồng thường xuyên xảy ra việc đánh cãi chửi nhau, không tôn trọng nhau. Về phía anh Giàng A C khẳng định nguyên nhân dẫn đến mâu thuẫn là do chị Giàng Thị S ngoại tình với người đàn ông khác rồi về hắt hủi anh. Cả hai anh chị đều xác nhận mâu thuẫn giữa anh chị mặc dù đã được hai bên gia đình hòa giải nhiều lần nhưng vẫn không hàn gắn được. Anh chị đã sống ly thân nhau từ năm 2020 đến nay không còn quan tâm đến nhau cả về tình cảm và kinh tế.

Biên bản xác minh về mâu thuẫn giữa chị Giàng Thị S và anh Giàng A C ngày 15/8/2022 của Tòa án nhân dân huyện Bát Xát đã xác định quá trình chung sống giữa chị Giàng Thị S và anh Giàng A C có xảy ra nhiều mâu thuẫn, vợ chồng thường xuyên đánh cãi nhau. Nội dung xác minh của Tòa án phù hợp với lời khai của chị Giàng Thị S và anh Giàng A C. Xét thấy mâu thuẫn giữa chị Giàng Thị S và anh Giàng A C đã đến mức trầm trọng, cuộc sống chung không có hạnh phúc, anh chị đã ly thân nhau, giữa vợ chồng không có sự quan tâm, chăm sóc, chia sẻ, mục đích của hôn nhân không đạt được. Vì vậy Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của chị Giàng Thị S đối với anh Giàng A C.

[2.2] Về con chung: Quá trình chung sống chị Giàng Thị S và anh Giàng A C sinh được 02 người con chung là cháu Giàng Văn P - Sinh ngày 05/6/2015 và cháu Giàng Văn C - Sinh ngày 30/3/2017. Khi ly hôn chị Giàng Thị S đề nghị Tòa án giải quyết cho anh Giàng A C được nuôi dưỡng cả hai cháu Giàng Văn P

và cháu Giàng Văn C, anh Giàng A C cũng có nguyện vọng được nuôi dưỡng cháu Giàng Văn P và cháu Giàng A Chương cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi.

Về việc giao nuôi con khi ly hôn thấy rằng, quá trình giải quyết vụ án chị Giàng Thị S và anh Giàng A C đã trình bày về điều kiện, hoàn cảnh của anh chị, lời khai của anh chị phù hợp với nội dung biên bản xác minh ngày 15/8/2022 của Tòa án nhân dân huyện Bát Xát, qua đó đã xác định hiện nay chị Giàng Thị S và anh Giàng A C không còn chung sống với nhau, chị Giàng Thị S không có nơi ở ổn định, bản thân chị S đang đi ở nhờ nhà của anh em, bạn bè, thu nhập của chị S không đủ để trang trải cuộc sống và nuôi dưỡng, chăm sóc cho các con. Anh Giàng A C có nơi ở ổn định, hiện nay các con chung của anh chị đang sống cùng anh Giàng A C và bố mẹ đẻ của anh C, anh C có việc làm và thu nhập cao. Quá trình giải quyết vụ án, cháu Giàng Văn P cũng có nguyện vọng được ở với anh Giàng A C. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy giao cả hai cháu Giàng Văn P và Giàng Văn C cho anh Giàng A C trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi là phù hợp với quy định tại Điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Giàng Thị S và anh Giàng A C không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2.3] Về tài sản chung: Chị Giàng Thị S và anh Giàng A C không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về án phí: Chị Giàng Thị S phải chịu 300.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56; Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228; khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Giàng Thị S và anh Giàng A C.

2. Về con chung: Giao cháu Giàng Văn P - Sinh ngày 05/6/2015 và cháu Giàng Văn C - Sinh ngày 30/3/2017 cho anh Giàng A C trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi cháu Giàng Văn P và cháu Giàng Văn C đủ 18 tuổi. Chị Giàng Thị S không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Chị Giàng Thị S có quyền đi lại thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Giàng Thị S phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0002250 ngày 29/7/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bát Xát.

Các đương sự được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Các đương sự;
- UBND xã Trịnh Tường,
huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thu Trang